

GIỚI THIỆU SÁCH

MỘT SỐ TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM

**Tác giả: Nguyễn Thanh Xuân,
Nxb. Tôn giáo, Hà Nội 2005, 560 trang**

Khi đề cập đến vấn đề tôn giáo, lâu nay chúng ta thường có nhận xét: đó là vấn đề *phức tạp và tế nhị*. Tế nhị vì nó đụng chạm đến tín ngưỡng, tâm linh, thánh thiêng của hàng triệu tín đồ. Còn phức tạp vì nó liên quan đến cả một hệ vấn đề. Nào là thánh kinh, giáo lí, chức sắc, tín hữu; nào là nghi lễ, cơ sở thờ tự, tổ chức hội đoàn; nào là quan hệ trong nước và quốc tế... Trong khi đó nước ta lại là nước có nhiều tín ngưỡng, tôn giáo. Có tôn giáo tồn tại cả ngàn năm nay như đạo Phật. Có tôn giáo mới xuất hiện gần đây như một số hệ phái của đạo Tin Lành. Có những tôn giáo từ ngoài du nhập vào Việt Nam như Công giáo, đạo Tin Lành, Phật giáo, Nho giáo, Đạo giáo. Lại có tôn giáo nảy sinh từ trong nước như đạo Cao Đài, đạo Hoà Hảo. Trong khi đó, do chiến tranh kéo dài nên tài liệu khảo cứu bị thất lạc, hư hỏng và việc đầu tư cho nghiên cứu tôn giáo chuyên sâu ở nước ta cũng chỉ mới bắt đầu. Cho nên cuốn sách *"Một số tôn giáo ở Việt Nam"* là một tài liệu tham khảo bổ ích cho những người quan tâm đến vấn đề tôn giáo nói chung và những người làm công tác tôn giáo nói riêng.

Với 560 trang sách, tác giả đã dành 450 trang để giới thiệu 6 tôn giáo lớn ở nước ta là Công giáo, đạo Tin Lành, Phật giáo, Hồi giáo, đạo Cao Đài và đạo Hoà hảo. Mỗi tôn giáo đều được trình bày một cách hệ thống từ lịch sử hình thành, phát triển đến giáo lí, thánh kinh; từ luật lệ, nghi lễ đến cơ cấu tổ chức, phẩm trật. Đối với các tôn giáo có nguồn gốc từ nước ngoài, tác giả đều có phần trình bày riêng lịch sử truyền giáo tại Việt Nam. Đây là ưu điểm của

cuốn *"Một số tôn giáo ở Việt Nam"*. Tác giả còn đi xa hơn bằng cách khái quát những giáo lí cơ bản của từng tôn giáo hay có những so sánh để người đọc phân biệt được sự giống và khác nhau giữa các tôn giáo nhất là các hệ phái của chúng.

Viết về triết lí của đạo Phật, tác giả *"Một số tôn giáo ở Việt Nam"* viết: *"Phật giáo cho rằng, không phải sự vật, hiện tượng sinh ra mới gọi là sinh, chết đi mới gọi là diệt mà trong sự sống có sự chết, chết không phải là hết mà chết là điều kiện của sự sinh thành mới. Sinh, diệt là hai quá trình xảy ra đồng thời trong cùng một sự vật hiện tượng cũng như trong toàn thể vũ trụ rộng lớn"* (tr. 37). Còn nói về Anh giáo, tác giả nhận xét: *"Nói một cách hình ảnh, Anh giáo là một tôn giáo đem tinh thần Tin Lành đặt trong một thân thể Công giáo"* (tr. 224).

Không chỉ người đọc phổ thông mà cả các chuyên gia nghiên cứu về tôn giáo chắc hẳn sẽ rất thú vị khi đọc những trang tác giả so sánh sự giống nhau và khác nhau giữa 10 tông phái của Đại Thừa và Tiểu Thừa (tr. 65-67), giữa Công giáo và Chính Thống giáo (tr. 153), đặc biệt sự khác nhau 21 điểm giữa Công giáo và đạo Tin Lành (tr. 227-241), v.v... Thậm chí chỉ là danh xưng của đạo *Công giáo* hiện nay phân biệt cũng không đơn giản. Trên giấy tờ tuy thân, cơ quan quản lí vẫn ghi *Thiên Chúa giáo*. Nhà nước thì thừa nhận tư cách pháp nhân của *Công giáo*, còn trên sách báo thì lẫn lộn đủ tên gọi nào là *Cơ Đốc giáo*, *Thiên Chúa giáo La Mã*, *Kitô giáo*... Vấn đề này đã được tác giả trình bày rõ ràng trong trang 113. Thậm chí, từng tông phái của đạo Tin Lành hay các hệ phái của đạo Cao Đài cũng được trình bày với những phác thảo cơ bản. Không có sự am hiểu về các tôn giáo sâu sắc, không thể viết được những trang như vậy.

Người đọc hẳn sẽ rất hứng thú khi đọc cuốn *"Một số tôn giáo ở Việt Nam"* vì khám phá được nhiều điều bổ ích, ví như, giáo lí của Phật giáo mang chứa đầy tư duy của phép biện chứng: *"Thực ra cái gọi là không đã là có và cũng là có;*

cái gọi là có đã là không và cũng là không. Trong cái có có cái không, trong cái không có cái có. Sắc sắc, không không, có đấy mà không đấy, không đấy mà có đấy. Sắc, không là hai dạng tồn tại của thế giới vạn pháp” (tr.39-40). Đạo Hồi lại có rất nhiều quy định khác lạ: “*Người chết được chôn trong tư thế nằm nghiêng về bên phải, đầu quay về hướng Mécca. Người Hồi giáo cấm tuyệt đối việc chôn chung xác đàn ông, đàn bà cùng một hố, kể nào vi phạm sẽ bị coi là trọng tội... Thánh đường Hồi giáo là những ngôi nhà lớn có mái che tròn hoặc xây cuốn. ở các góc phía ngoài hay trên mái có các tháp để cho người đứng gọi tín đồ biết đến giờ cầu nguyện. Tất cả các thánh đường Hồi giáo buộc phải quay về hướng Mécca*” (tr. 427-431). Còn sự ra đời của Kitô giáo lại: “*vừa là sản phẩm tinh thần của quần chúng trước tình trạng bi đát và thất vọng trong cuộc sống vừa là phản ứng của họ trước chính sách áp bức bóc lột của đế quốc La Mã... Tuy không chỉ ra được lối thoát trên trần thế nhưng việc các cộng đồng Kitô giáo tổ chức theo nguyên tắc bình đẳng tương thân, tương ái giữa các tín đồ, không phân biệt đẳng cấp, chủng tộc, kẻ nô lệ hay người tự do đã thể hiện sự phản kháng của họ với chế độ chiếm hữu nô lệ*” (tr. 109 và 118).

Là người công tác lâu năm và hiện đang giữ trọng trách ở Ban tôn giáo Chính phủ nên tác giả đã thu lượm được khá nhiều tài liệu liên quan đến tôn giáo vì vậy những trang viết trong cuốn “*Một số tôn giáo ở Việt Nam*” khá chắc tay, không gượng ép hay suy diễn chủ quan. Ngay phần phụ lục hơn 100 trang cũng là nguồn tài liệu phong phú, sinh động, rất bổ ích cho những ai muốn tìm hiểu về các tôn giáo ở Việt Nam cũng như trên thế giới.

Nếu được góp ý cho tác giả, chúng tôi muốn tác giả có thêm những trang giới thiệu về Nho giáo và Đạo giáo. Mặc dù vấn đề Nho giáo có phải là tôn giáo hay không hiện vẫn còn ý kiến

tranh luận và Đạo giáo hiện chỉ còn rơi rớt trong các thuật bói toán, đồng cốt nhưng ảnh hưởng của chúng không phải là nhỏ trong văn hoá, xã hội nước ta. Hơn nữa ở Trung Quốc cũng như Việt Nam khá phổ biến quan niệm “Tam giáo đồng nguyên”, “Tam giáo đồng quy” mà Tam giáo ở đây là Nho giáo, Phật giáo và Đạo giáo. Nếu cuốn sách “*Một số tôn giáo ở Việt Nam*” có thêm những đóng góp của từng tôn giáo với lịch sử, với dân tộc thì sẽ giúp cho người đọc hiểu hơn những quan điểm đổi mới của Đảng ta hiện nay về vấn đề tôn giáo.

Về cách phiên âm các tên riêng có nguồn gốc nước ngoài, hiện nay dù chưa có sự thống nhất về chuẩn mực nhưng trong một cuốn sách thì cần có sự nhất quán. Trong cuốn “*Một số tôn giáo ở Việt Nam*” sử dụng rất nhiều kiểu. Lúc thì giữ nguyên gốc từ nước ngoài như Paul, Marie, lúc thì chuyển phiên âm sang tiếng Việt như Giu-se, Na-gia-rét, có lúc trong một từ lại sử dụng cả hai kiểu như A-lec-xăng-dơ de Rhodes (tr. 198). Tác giả cũng dùng nhiều từ xa lạ ngay với cộng đồng của chính tôn giáo đó, ví dụ dòng Bơ-noa (ở Việt Nam quen gọi là dòng Biển Đức) hoặc Sắc chỉ của Công đồng (đúng ra phải là Sắc lệnh) hay câu “*Người công nghĩa sống bởi đức tin*” (tr. 214). Kinh Thánh quen dùng là “*Người công chính*”, v.v... Một số tư liệu hay giải thích cũng chưa chuẩn xác. Chẳng hạn tư liệu nói Luther đỗ tiến sĩ thần học năm 1508 (tr. 214) là không đúng. Đúng ra là năm 1512. Hoặc giải thích Hội đồng Giám mục Việt Nam là cấp giáo miền (tr. 207) cũng không sát tinh thần khoản 447 theo Giáo luật. Cuốn sách cũng còn nhiều lỗi morat gây khó chịu cho người đọc như Tự sắc (Tự sắc), thần học Kinh Viện (tr. 216)...

Mặc dù có những khiếm khuyết trên, nhưng cuốn “*Một số tôn giáo ở Việt Nam*” vẫn là cuốn sách bổ ích đối với bất cứ ai làm công tác tôn giáo cũng như muốn tìm hiểu về các tôn giáo ở nước ta.